

Số: 620/BVHTTDL-KHTC

V/v Hướng dẫn lập đề án, xây dựng dự toán kinh phí
Chương trình Xúc tiến Du lịch quốc gia năm 2011

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2011

Kính gửi:

- Tổng cục Du lịch;
- Cục: HTQT, NTBD, MTNA&TL, DSVH;
- Trung tâm Điện ảnh, Thể thao và Du lịch Việt Nam;
- Hiệp hội Du lịch Việt Nam; Hiệp hội quảng cáo;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (đầu mỗi hướng dẫn lập, tổng hợp đề án từ các tổ chức xúc tiến du lịch trực thuộc).

Căn cứ vào tính hiệu quả đạt được của Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2009-2010, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã và đang phối hợp với các Bộ, Ban, ngành có liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Chương trình Xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2011-2015.

Theo quy định của Luật Ngân sách, ngày 09 tháng 02 năm 2011 Bộ Tài chính đã có công văn số 1698/BTC-NSNN thông báo kinh phí hỗ trợ Chương trình Xúc tiến du lịch quốc gia năm 2011 cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là **35 tỷ đồng**. Để kịp thời triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch Việt Nam trong và ngoài nước ngay từ những tháng đầu năm 2011, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có văn bản đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét và cho phép được tiếp tục thực hiện các cơ chế của Chương trình Xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2009-2010 (QĐ số 122/2009/QĐ-TTg và TT số 126/2010/TT-BTC) để giải ngân cho đến khi có cơ chế, văn bản hướng dẫn mới thay thế.

Trong lúc chờ Thủ tướng Chính phủ cho phép được tạm thời áp dụng cơ chế của giai đoạn 2009-2010, cũng như để kịp triển khai các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch quốc gia, đề nghị các đơn vị khẩn trương xây dựng các đề án xúc tiến, quảng bá du lịch năm 2011 như sau:

1. Chủ động đề xuất nội dung, mục tiêu đề án xúc tiến, quảng bá du lịch năm 2011 của đơn vị trên cơ sở bám sát nội dung Dự thảo Chương xúc tiến du lịch du lịch quốc gia giai đoạn 2011-2015 gồm:

- **Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch Việt Nam ở nước ngoài.** Giới thiệu một cách sâu, rộng, thường xuyên về vẻ đẹp của đất nước, con người, nền văn hóa đặc sắc, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội và của ngành Du lịch Việt Nam tới nhân dân, bạn bè quốc tế, góp phần khẳng định vị trí của Việt nam trên trường quốc tế, thu hút ngày càng nhiều các nhà đầu tư và khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

- **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch Việt Nam ở trong nước** nhằm nâng cao nhận thức về hiệu quả nhiều mặt của ngành Du lịch, huy động được sự ủng hộ, phối hợp của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với sự nghiệp phát triển du lịch; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường du lịch, văn hóa

ứng xử của cộng đồng dân cư địa phương đối với khách du lịch; nâng cao ý thức của khách du lịch trong việc giữ gìn môi trường và văn hóa địa phương nơi đến thăm quan.

- Tăng cường giới thiệu về sản phẩm du lịch các vùng miền nhằm thu hút, thúc đẩy sự tăng trưởng của khách du lịch nội địa.

- Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến du lịch; đa dạng hóa các phương thức cung cấp thông tin, dịch vụ du lịch.

2. Có sự trao đổi, phối kết hợp với các đơn vị có liên quan và các đơn vị giúp việc Ban Chủ nhiệm chương trình (gồm: Tổng cục Du lịch; Cục Hợp tác quốc tế và Vụ Kế hoạch, Tài chính) để các đề án có nội dung đa dạng, không trùng lặp nội dung giữa các đơn vị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ trì đề án; kết hợp, lồng ghép các hoạt động xúc tiến du lịch với các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, kinh tế đối ngoại và văn hóa của Việt Nam ở trong và ngoài nước, trên cùng một địa bàn, quốc gia, khu vực.

3. Việc xây dựng đề cương, dự toán chi tiết Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia năm 2011 (sau khi được Bộ trưởng ra Quyết định phê duyệt Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia năm 2011), tạm thời thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1799 /QĐ-BVHTTDL ngày 21/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Quy định phân cấp thẩm định và phê duyệt các đề án thuộc Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia 2009-2010*) và các cơ chế, chế độ, định mức giai đoạn 2009-2010 (*QĐ số 122/2009/QĐ-TTg và TT số 126/2010/TT-BTC*).

Các đơn vị chủ trì gửi các đề án tham gia thực hiện Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia năm 2011 về Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình (Vụ Kế hoạch, Tài chính Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) 51-53 Ngô Quyền Hà Nội **trước ngày 20/3/2011** để tổng hợp Trình Ban Chủ nhiệm Chương trình xem xét trước khi Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét phê duyệt./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH
HỒ ANH TUẤN



Nguyễn Danh Ngà

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Hồ Anh Tuấn (để b/cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHTC, B(40).

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN DU LỊCH QUỐC GIA NĂM 2011

(Kèm theo Công văn số 620 ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung các đề án	Tổng kinh phí đề án	Trong đó		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
			Kinh phí hỗ trợ từ CT XTDL QG năm 2011	Kinh phí tự chủ, xã hội hóa					
I. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch Việt Nam ở nước ngoài.									
1	Tên đề án ...								
2	Tên đề án ...								
Tổng cộng I:									
II. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch Việt Nam ở trong nước.									
1	Tên đề án ...								
2	Tên đề án ...								
Tổng cộng II:									

09570335
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Số TT	Nội dung các đề án	Tổng kinh phí đề án	Trong đó		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
			Kinh phí hỗ trợ từ CT XIDL QG năm 2014	Kinh phí tự chủ, xã hội hóa					
III. Tăng cường giới thiệu về sản phẩm du lịch các vùng miền.									
1	Tên đề án ...								
2	Tên đề án ...								
Tổng cộng III:									
IV. Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến du lịch; đa dạng hóa các phương thức cung cấp thông tin, dịch vụ du lịch.									
1	Tên đề án ...								
2	Tên đề án ...								
Tổng cộng IV:									
TỔNG SỐ									

Ghi chú: Cơ quan, đơn vị tự lựa chọn nhóm đề án đăng ký (từ I đến IV) và số lượng đề án trong mỗi nhóm.